

---

# NGHỆ THUẬT PHỤC HỒI VÀ TRẺ HÓA LÀN DA

## THỰC HÀNH LÂM SÀNG

SECOND EDITION

ZEIN E. OBAGI, M.D.

Obagi Skin Health Institute  
Beverly Hills, California  
USA



# MỤC LỤC

CHƯƠNG 1	NGUYÊN TẮC VÀ MỤC TIÊU CỦA PHỤC HỒI SỨC KHỎE LÀN DA	4
CHƯƠNG 2	THUỐC BÔI ĐẶC TRỊ CHO VIỆC PHỤC HỒI LÀN DA <i>Monika G. Kiripolsky, Bác sĩ y khoa và thành viên viện da liễu Hoa Kỳ</i>	34
CHƯƠNG 3	HỆ THỐNG PHÂN LOẠI DA ZEIN OBAGI	58
CHƯƠNG 4	NGHỆ THUẬT, KHOA HỌC VÀ PHƯƠNG THỨC CHO VIỆC TRẺ HÓA LÀN DA	86
CHƯƠNG 5	CÁC TỔN THƯƠNG VIÊM DO CHẤT BÃ VÀ CÁCH ĐIỀU TRỊ	118
CHƯƠNG 6	CÁCH ĐIỀU TRỊ CHỨNG RỐI LOẠN SẮC TỐ VÀ TỔN THƯƠNG DA DO TIẾP XÚC ÁNH MẶT TRỜI	146
CHƯƠNG 7	TỔNG QUAN VỀ VIỆC LỘT DA BẰNG HÓA CHẤT	179
CHƯƠNG 8	LỘT DA HÓA CHẤT TẨY TẾ BÀO CHẾT	189
CHƯƠNG 9	NHẬN BIẾT VÀ XỬ LÝ NHỮNG DẤU HIỆU DỄ THẤY VÀ BIẾN CHỨNG TIỀM TÀNG SAU QUY TRÌNH TÁI TẠO BỀ MẶT DA	211
CHƯƠNG 10	VAI TRÒ CỦA TIA LASER VÀ NHỮNG NGUỒN NĂNG LƯỢNG KHÁC TRONG VIỆC PHỤC HỒI VÀ TRẺ HÓA DA <i>Bác sĩ Y khoa Victor Ross</i>	235
CHƯƠNG 11	THỰC PHẨM CHỨC NĂNG VÀ VAI TRÒ CỦA CHÚNG TRONG VIỆC PHỤC HỒI LÀN DA <i>Bác sĩ Dược Kenvin Nagengast</i>	256
CHƯƠNG 12	QUAN ĐIỂM CÁ NHÂN CỦA BÁC SĨ OBAGI VỀ CHĂM SÓC DA	273



# NGUYÊN TẮC VÀ MỤC TIÊU CỦA PHỤC HỒI SỨC KHỎE LÀN DA

# CHƯƠNG 1

## I. VÒNG ĐỜI CỦA 1 LÀN DA KHỎE

Chương này giới thiệu những nguyên tắc căn bản và mục tiêu của chương trình “Phục hồi sức khỏe làn da”, đã được phát triển trong 30 năm. Những giải pháp mới này đổi kháng lại quan điểm cũ eo hẹp chỉ tập trung vào bệnh của da và với mục đích cung cấp 1 làn da khỏe đích thực trong suốt cuộc đời cho bất kì cá thể nào, không liên quan đến tuổi, giới tính, chủng tộc và tình trạng da. Đào tạo cho bác sĩ da liễu hiện nay, các tài liệu công khai và thực hành lâm sàng hầu hết chỉ tập trung vào điều trị bệnh học của da mà quên mất sức khỏe tổng quan của da . Tình huống này đặt ra rất nhiều câu hỏi, bao gồm:

- 1) Nếu 1 bệnh nhân không có bệnh về da, thì da cô ấy có khỏe hay không?
- 2) Da có được phục hồi khi bệnh da đã được điều trị và khỏi hay không?
- 3) Chờ bệnh xuất hiện hay chúng ta can thiệp để phòng ngừa chúng xuất hiện thì hợp lý hơn?
- 4) Duy trì sự toàn vẹn và chức năng của da không quan trọng bằng việc giải quyết bệnh hoặc thực hiện các thủ thuật để cải thiện da?

Câu trả lời của chúng tôi đối với những câu hỏi này có thể bộc lộ những thiếu sót trong xu hướng quan điểm hiện nay đối với sức khỏe da.

### I.1. DA KHỎE: ĐỊNH NGHĨA VÀ HÌNH MẪU

Sức khỏe làn da không có định nghĩa hoặc hình mẫu được chấp nhận rộng rãi- nó có nghĩa là những thứ khác nhau cho những người khác nhau trên khắp thế giới. Da khỏe thường được mô tả là đẹp, không tỳ vết, căng bóng và trẻ, nhưng những thuật ngữ này không chính xác và phản ánh những đặc điểm không đo đếm được. Định nghĩa về da khỏe được đưa ra vào năm 1983 và lan rộng vào 2008 cung cấp những đặc điểm đặc hiệu, dễ nhận biết về mặt sinh lý học, mô học và lâm sàng. Đặc biệt, da khỏe là da mịn, đều màu, căng và chắc, đủ ẩm, chịu được các yếu tố bên ngoài, và không có bệnh bên dưới.

### Box 2.1

#### Định nghĩa da khỏe

- Mịn
- Đều màu
- Căng và chắc
- Độ ẩm tốt
- Chịu được các yếu tố bên ngoài
- Giàu đường nét
- Không có bệnh đang hoạt động

(Box 2.1). Điều trị da phải sửa chữa bất kì bất thường nào của da- cái mà không đúng với định nghĩa về da khỏe, để da đạt được những tính chất mong muốn.

Định nghĩa về da khỏe có nhiều cách áp dụng. Đầu tiên là thiết lập chẩn đoán một cách thông minh về da của bệnh nhân, bằng cách liệt kê những đặc điểm phổ biến của da khỏe và đánh giá những cái còn thiếu trên da của bệnh nhân(Bảng 2.1). Người điều trị sẽ thiết lập một kế hoạch điều trị, để sửa chữa bất kì bất thường nào (dựa trên định nghĩa) bằng việc điều trị bệnh về da của bệnh nhân. Định nghĩa cũng giúp cải thiện khả năng của các bác sĩ trong việc giám sát tiến trình sử dụng thuốc thoa được nhắm đến trong “Phục hồi sức khỏe làn da”, cũng như đánh giá kết quả điều trị và tỉ lệ thành công. Hình 2.1 làm nổi bật những đặc điểm của làn da em bé, và được coi là đích đến cần đạt được của bất kì chế độ điều trị “Phục hồi sức khỏe làn da”. Bảng 2.2 phác họa từng đặc điểm chính của làn da khỏe được nhìn thấy ở em bé và xác định nguyên nhân đằng sau của những đặc điểm này.

## I.2. NHỮNG GIAI ĐOẠN CỦA DA TRONG SUỐT CUỘC ĐỜI

Hầu hết chúng ta bắt đầu cuộc đời với làn da khỏe, không tì vết. Tuy nhiên, các yếu tố môi trường/ bên ngoài và bên trong, yếu tố di truyền, và những thay đổi tự nhiên theo giai đoạn liên quan tới quá trình lão hóa đã phá hủy những gì chúng ta từng có lúc sinh ra. Theo thời gian, quá trình tăng sinh của da giảm dần và sự xuống cấp chất lượng da bắt đầu. Da không có bệnh, nhưng quá trình lão hóa bên trong và lão hóa do ánh sáng là nguyên nhân của những thay đổi về giải phẫu, mô học và lâm sàng. Nó bao gồm những biểu hiện về khô da, và sự xuất hiện của da xỉn màu, thay đổi màu sắc da, nọng cằm, chảy xệ, teo da và dễ bầm tím. Mặc dù những thay đổi này không thể nhận thấy rõ lúc trẻ, nhưng chúng vẫn diễn ra và sẽ nhìn thấy rõ hơn khi có tuổi. Có thể rất ngạc nhiên khi biết rằng da đạt tới một giai đoạn tương đối không hoạt động ở tuổi 30, với sự suy giảm chức năng tế bào và sự xuất hiện của những nếp nhăn. Những giai đoạn của da trong suốt cuộc đời được thể hiện ở Box 2.2; chúng được chia thành 1 trong 3 loại sau đây: giai đoạn khỏe mạnh ( hoạt động), giai đoạn biến đổi ( suy giảm), và giai đoạn không hoạt động. Một số nguyên nhân gây nên sự suy giảm của da có thể kiểm soát được, nhưng một số thì không (Bảng 2.3). Lưu ý rằng, có nhiều nguyên nhân cá nhân dẫn đến sự suy giảm của da như quá trình viêm cũng như các bệnh bên trong.

## Chương 1. Nguyên tắc và mục tiêu của phục hồi sức khỏe làn da

**Bảng 2.1 Định nghĩa da khỏe: thuộc tính hiện diện và vắng mặt**

Thuộc tính hiện diện	Thuộc tính vắng mặt
Mịn	xù xì
Đều màu	không đều màu
Căng	yếu (ít hoặc không đề kháng với lực bên ngoài)
Chắc	chảy xệ
Đủ ẩm	không
Dung nạp tốt	kém dung nạp
Giàu đường nét	trũng, hóp
Không có bệnh bên dưới	có bệnh bên dưới

**Bảng 2.2 Đặc điểm chính của làn da khỏe**

Đặc điểm	Yếu tố
Mịn	Mềm, lớp sừng chắc và ít cấu trúc đan lưới (về mô học). Tế bào thường bị liên tục đổi mới và sửa chữa bởi vì chu kỳ trưởng thành của tế bào sừng được cân bằng và điều hòa (KMCs). (mỗi chu kỳ khoảng 6 tuần; KMCs được mô tả ở chương sau.)
Căng	Giàu collagen, hoạt động tối ưu
Chắc	Giàu collagen và elastin, hoạt động tối ưu
Bền màu	Hoạt động tế bào hắc tố hợp lý
Đủ ẩm	Giàu glycosaminoglycans (do đó, không cần chất dưỡng ẩm bên ngoài)
Chức năng hàng rào nguyên vẹn	Lớp sừng mịn với ít hoặc không có cấu trúc đan lưới. Nhiều lớp tế bào sừng liên kết tốt với nhau. Lớp hạt bên trên và lớp gai bên dưới có ranh giới rõ, tế bào sừng Mới được đẩy lên từ lớp đáy
Da lành nhanh	Tế bào sừng đổi mới hiệu quả, tuần hoàn máu tốt
Giàu đường nét	Thể tích của collagen, elastin, và mô dưới da tối ưu
Không có bệnh đang hoạt động	Mô học da bình thường



Hình 2.1 Da khỏe. bé gái 1 tuổi có làn da tiêu biểu cho những thuộc tính của làn da khỏe.

## Box 2.2

### Những giai đoạn của da trong suốt cuộc đời

#### GIAI ĐOẠN KHỎE( HOẠT ĐỘNG TỐI ƯU)

- Từ lúc sinh ra đến 9-10 tuổi
- Đại diện cho định nghĩa về làn da khỏe tối ưu
- Chức năng thượng bì và bì tối ưu, quá trình đổi mới và sửa chữa tế bào liên tục, đều đặn ( KMC bình thường\*)
- Không sản xuất bã nhờn
- Không có viêm
- Không khô hoặc nhạy cảm

#### GIAI ĐOẠN BIẾN ĐỔI( SUY GIẢM)

- Từ 10-30 tuổi
- Bắt đầu có sự khác nhau những đặc tính chính về làn da khỏe tối ưu

- Chức năng tế bào bất thường, quá trình đổi mới tế bào bị suy mòn (KMC bất thường\*)
- Chức năng hàng rào da suy yếu
- Sản xuất bã nhờn ở nhiều mức độ
- Quá trình viêm thường xuyên
- Kết cấu không đồng đều
- Lỗ chân lông giãn rộng, bất thường về sắc tố, teo da, tăng sản tuyến bã và vェ bề ngoài “xỉn màu, ảm đậm”
- Bệnh da có thể hiện diện hoặc bắt đầu xuất hiện

#### GIAI ĐOẠN KHÔNG HOẠT ĐỘNG

- Bắt đầu ở tuổi 30
- Sự khác nhau về những đặc tính với định nghĩa về làn da khỏe tối ưu xuất hiện nhiều hơn (so sánh với 2 giai đoạn trước)
- Chức năng tế bào thượng bì bất thường (KMCs bất thường\*)
- Chức năng hàng rào bảo vệ bị suy yếu
- Quá trình viêm thường xuyên
- Những thay đổi về kết cấu da nặng hơn
- Những dấu hiệu dễ nhận thấy của lão hóa ngoại sinh và nội sinh
- Chảy xệ và nếp nhăn ( do sự phá hủy đồng thời với giảm sản xuất collagen và elastin)
- Tăng khả năng mắc các bệnh về da

\*chú kì trưởng thành của tế bào sừng (KMC) được mô tả sau

Bảng 2.3 Những nguyên nhân phổ biến của sự suy giảm của

Có thể kiểm soát	Không thể kiểm soát
<ul style="list-style-type: none"> <li>Tiết dầu quá mức (bất thường của đơn vị nang lông tuyến bã)</li> <li>Rối loạn chức năng tế bào hắc tố</li> <li>Ánh nắng</li> <li>Chế độ ăn không khỏe (e.g., chỉ số đường bột cao/ những thực phẩm từ sữa không hữu cơ gây biến đổi hormon), lối sống, thoa những sản phẩm không thích hợp.</li> <li>Thuốc (những thuốc toàn thân có ảnh hưởng trên da)</li> <li>Biến chứng những thủ thuật trẻ hóa phẫu thuật hoặc không phẫu thuật</li> <li>Tiếp xúc với những chất kích ứng hoặc dị ứng</li> <li>Sử dụng kéo dài những thành phần thuốc và không phải thuốc (i.e., thoa steroid- gây teo da)</li> <li>Quá trình viêm kéo dài</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>Yếu tố gen và kiểu da</li> <li>Quá trình lão hóa nội sinh và những thay đổi theo giai đoạn Bất thường của da do những bệnh hệ thống, bệnh nan y gây ra (bao gồm những tổn thương miễn dịch); *</li> </ul>

\*Một vài bệnh mạn tính, không thể chữa khỏi, tổn thương hệ thống và tình trạng viêm ở da liên quan đến những bệnh này (e.g., lupus ban đỏ) có thể kiểm soát được bằng thuốc; tuy nhiên, mặc dù có những giai đoạn được kiểm soát với thuốc, nhiều khi chúng vẫn có diễn biến không lường trước được

## II. NHỮNG YẾU TỐ ĐỂ CÓ ĐƯỢC LÀN DA KHỎE

Định nghĩa làn da khỏe được định nghĩa trước đó mô tả những đặc tính bên ngoài của làn da, trong khi đó hình mẫu da trẻ em có cả những đặc tính về mô học, sinh lý và lâm sàng.

Bước tiếp theo là xác định những yếu tố và quá trình ảnh hưởng tiêu cực đến sức khỏe làn da, từ đó xây dựng kế hoạch điều trị để phục hồi lại. Kinh nghiệm nghiên cứu và lâm sàng đã chỉ ra rằng, hầu hết những mối quan tâm về sức khỏe làn da tập trung vào: sự nguyên vẹn của hàng rào bảo vệ da, thời gian của KMC, và sự hiện diện của quá trình viêm kéo dài (Box 2.3).

### II.1. HÀNG RÀO CHỨC NĂNG CỦA DA

Thật là khó để phỏng đại tầm quan trọng của một hàng rào chức năng nguyên vẹn trong sức khỏe làn da. Đóng vai trò như 1 hàng rào vật lý, hóa học và miễn dịch, nó giúp ngăn chặn sự xâm nhập của những tác nhân có hại và sự mất nước quá mức qua thượng bì. Chúng ta hiện nay không hiểu hết về những cơ chế phức tạp của hàng rào chức năng của da, nhưng chúng ta biết rằng hàng rào da có thể được phục hồi bằng việc sử dụng thuốc thoa theo chế độ “ZO Skin Health Restoration”.

### Box 2.3

#### Những yếu tố liên quan đến sức khỏe làn da

- Hàng rào chức năng của da
- Chu kỳ trao đổi thành của tế bào sừng (KMC)
- Quá trình viêm kéo dài

Hàng rào chức năng hoạt động như một bao bì bảo vệ da gồm có 1) ma trận của nước, chất béo và protein bao quanh các tế bào sừng và 2) các tế bào lớp sừng (corneocytes), là những tế bào sừng đã hoàn thành quá trình phân chia, mất nhân và hạt tế bào chất. Khi một corneocyte mới xuất hiện, các tế bào già cũ đã rụng đi thông qua quá trình bong da. Hàng rào chức năng bình thường/ khỏe mạnh có chu kỳ đổi mới thương bì khoảng 40 ngày (the KMC); điều này đưa đến việc sản xuất tế bào mới ở lớp đáy- cái sẽ đủ trưởng thành để trở thành corneocytes. Corneocytes được sắp xếp thành nhiều lớp, được bao quanh bởi ma trận của nước, lipid, và protein. Hai thành phần này cần được cân bằng và làm việc cùng nhau để duy trì tính toàn vẹn của hàng rào chức năng. Sự nhiễu loạn của bất kì thành phần nào cũng gây nên sự thương tổn của hàng rào chức năng.

Kem dưỡng ẩm, chứa những thành phần gần tương tự (nước, lipids, và proteins) giống với yếu tố tự nhiên của da, làm suy yếu hàng rào chức năng. Cụ thể, khi thoa kem dưỡng ẩm lên bề mặt da, các tế bào ở bề mặt nhận được 1 lượng ẩm lớn và gửi tín hiệu tới cơ thể ngừng cấp nước cho da (về cơ bản, vòng lặp feedback). Việc thoa các kem dưỡng ẩm làm thay đổi cân bằng nước, lipid và protein trên da, dẫn đến làm tổn thương hàng rào chức năng và làm da trở nên nhạy cảm hơn.

Việc thoa các chất dưỡng ẩm cũng gây cản trở cho quá trình bong da tự nhiên của corneocytes (các tế bào sừng chết). Dưới hoàn cảnh tự nhiên, KMC sẽ điều hòa da bong theo cách thích hợp. nhưng khi kem dưỡng ẩm được thoa, các tế bào sừng không bong như thường lệ, mà thay vào đó là tích tụ trên bề mặt da. Sự tích tụ này sẽ gửi một tin nhắn đến lớp đáy, tới sự phân bào và làm chậm hoặc ngừng sản sinh tế bào sừng mới. Việc lặp lại thoa dưỡng ẩm, tế bào thương bì mới sẽ dừng được tạo ra ở lớp đáy. Lặp lại thường xuyên như vậy sẽ làm cho lớp thương bì mỏng đi, hàng rào chức năng sẽ suy yếu, và da trở nên nhạy cảm hơn. Box 2.4 cho thấy những hoạt động của hàng rào chức năng.

### Box 2.4

#### Những hoạt động của hàng rào chức năng

- Chuyển những tín hiệu từ lớp bề mặt tới lớp sâu hơn của da, để đảm bảo đưa ra những đáp ứng thích hợp với tác nhân kích thích bên ngoài
- Duy trì độ ẩm tự nhiên của da (e.g., giảm thiểu mất nước qua thương bì)
- Nâng cao đổi mới và sửa chữa thương bì- chịu trách nhiệm cho xây dựng và duy trì khả năng dung nạp của da.

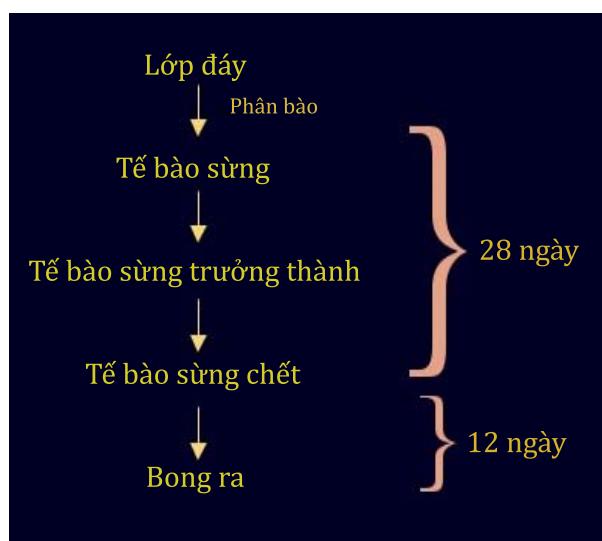
## II.2. CHU KỲ TRƯỞNG THÀNH CỦA TẾ BÀO SÙNG

Như đã nhắc tới trước đó, hàng rào chức năng phụ thuộc vào quá trình đổi mới 40 ngày của thương bì, KMC. Chu kỳ này là nền tảng của “Phục hồi sức khỏe làn da – Skin health restoration”, bởi vì không có sự bong đùi của thương bì và sự thay thế đầy đủ của những tế bào mới, hoạt động thì sức khỏe làn da sẽ bị suy yếu. KMC được điều hòa thích hợp là cần thiết cho việc sản xuất của da, giúp da đủ ẩm và chống chịu được các yếu tố kích thích gây bất lợi từ bên ngoài. Ở đây, thuật ngữ KMC đồng nghĩa với tiến trình bong da tự nhiên bởi vì nó có thể đo được bằng thời gian. Thuật ngữ KMC mô tả thời gian cần để tế bào sừng trưởng thành và trở thành tế bào sừng chết, đi tới lớp sừng, và sau đó bong ra khỏi bề mặt thương bì (Hình 2.2). Chu kỳ bình thường 40 ngày này bị ngắn lại ở 1 số bệnh như vảy nến, u ác tính và mụn cúc. Chu kỳ này có thể bị kéo dài do quá trình lão hóa nội sinh, lão hóa do ánh sáng, dung dưỡng ẩm và thoa corticoid. Mục tiêu chính của “Skin health restoration” là phục hồi chu kỳ trưởng thành bình thường này, cái mà phục hồi hàng rào chức năng tối ưu. Hàng rào chức năng bình thường làm tăng khả năng chịu đựng của da. Da sẽ có khả năng chịu đựng tốt nhất trước khi thực hiện bất kỳ thủ thuật trẻ hóa da nào.

- Những lợi ích của việc điều hòa KMC**

Hoàn thành 2 đến 3 KMC trong khi sử dụng nguyên tắc “Skin health restoration” và các thành phần thuốc thoa sẽ thiết lập đủ sức chịu đựng của da và đạt được một số lợi ích về mặt lâm sàng (Box 2.5). Lớp sừng sẽ trở nên mịn, mượt và chắc, với cấu trúc đan lưới ở mức tối thiểu. Sự phân bào ở lớp đáy, cũng như các cấu trúc liên quan, đạt tới tỉ lệ tối ưu, giúp sản xuất những tế bào sừng khỏe mạnh và lớp thương bì dày hơn. Quần thể vi khuẩn giảm, nhân mụn và lỗ chân lông giãn rộng giảm về kích thước và số lượng. Da sẽ trở nên đủ ẩm và không cần phải thoa kem dưỡng ẩm. Với việc phục hồi hàng rào chức năng, sức chịu đựng của da với mỹ phẩm, các điều trị da liễu, cũng như các yếu tố môi trường bên ngoài sẽ tăng, và hệ thống sắc tố cũng được kiểm soát hiệu quả.

Nhìn chung, 1 đến 2 chu kỳ trưởng thành sẽ giúp da đạt được mức độ chịu đựng tốt; 3 chu kỳ trưởng thành (5 tháng) để đổi mới phần lớn thương bì. Đổi mới thương bì đòi hỏi sửa chữa tổn thương DNA, sản xuất và duy trì đủ lượng chất sừng mềm, phục hồi toàn bộ độ ẩm, và điều hòa quá trình bong da tự nhiên. Với chương trình “Skin health restoration” mạnh bạo, sức chịu đựng (thời gian đầu điều trị sẽ có đỏ da, khô và lột da)



Hình 2.2 Chu kỳ trưởng thành của tế bào sừng (KMC) mô tả thời gian để tế bào sừng trưởng thành hoàn toàn cũng như di chuyển dần lên từ lớp đáy cho đến khi bong ra khỏi thương bì. Cụ thể hơn, KMC mô tả quá trình tế bào sừng trở thành tế bào sừng chết khi ở lớp sừng, sau khi đã di dời lên từ lớp đáy, và bong khỏi thương bì

### Box 2.5

#### Những lợi ích của việc điều hòa KMC

- Bề mặt da mịn và mượt.
- Thượng bì dày hơn.
- Quần thể vi khuẩn, nhân mụn và lỗ chân lông giảm.
- Da đủ độ ẩm và không cần thoa thêm dưỡng ẩm
- Sức chịu đựng với mỹ phẩm, điều trị da liễu và các yếu tố môi trường tăng.
- Da đều màu do kiểm soát được hệ thống sắc tố.

Bảng 2.4 Việc điều trị số lượng KMC trong đổi mới thượng bì và phục hồi hàng rào chức năng

Độ mạnh của điều trị	Số KMC
Mạnh bạo	1 (6 tuần)
Tiêu chuẩn	2-3 (12-18 tuần)
Nhẹ	4-6 (23-34 tuần)

Có thể đạt được sau 1 KMC ( 6 tuần). Với cách tiếp cận ít mạnh bạo hơn, sức chịu đựng cần thời gian dài hơn: 2 đến 3 tháng với độ mạnh trung bình, 4 đến 6 tháng với cách tiêu chuẩn, và đến 8 tháng với cách nhẹ. Thời gian điều trị ( cũng như số lượng KMCs) cần thiết để đổi mới thượng bì và phục hồi hàng rào chức năng tối ưu liên quan đến độ mạnh và cường độ của chế độ thuỷ thoả (được thể hiện trong Bảng 2.4).

### II.3. QUÁ TRÌNH VIÊM

Chúng ta đã nói về 2 trong 3 yếu tố quan trọng được nhắm đến trong “Skin health restoration” là hàng rào chức năng của da và sự điều hòa của KMC. Yếu tố quan trọng thứ 3 là quá trình viêm. Con người luôn có nguy cơ bị những kẻ xâm phạm và phá hủy , xâm nhập và làm tổn thương da, bao gồm bệnh tật, vi khuẩn, vi rút, nấm, yếu tố kích ứng, nhiệt và tia cực tím (UV). Khi bắt kè kè xâm nhập nào tấn công, da sẽ phòng vệ ở dạng viêm cấp tính. Viêm cấp tính, biểu hiện là đau, hồng ban, bong da và phồng rộp, đây là cơ chế phòng vệ tự nhiên có lợi, giúp hạn chế sự lan rộng của những yếu tố xâm nhập. Với điều trị thích hợp, viêm cấp tính có thể ổn định trong 2-3 tuần. Nếu viêm cấp tính không được điều trị kịp thời và đầy đủ, sẽ chuyển thành viêm mạn tính , phá hủy nhiều hơn và khó điều trị hơn.

Viêm mạn tính cũng có thể xảy ra mà không trải qua giai đoạn cấp tính, như trong phoi bày với ánh nắng, béo phì, tiểu đường, lupus và phoi nhiễm với những thành phần nhạy cảm ánh sáng. Viêm mạn tính cũng có thể biểu hiện là da nhạy cảm, khô, chàm lành thương, phát ban và hồng ban; và có tỉ lệ cao trong những bệnh nhân da liễu.